

Số:...../BC-KVCP

Quảng Ninh, ngày 26 tháng 8 năm 2026

BÁO CÁO
TÌNH HÌNH TIÊU THỤ XUẤT NHẬP KHẨU & NỘI ĐỊA TẠI CẢNG CẨM PHẢ

Kính gửi: Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả báo cáo tình hình tàu tại vùng Cẩm Phả tính đến 07h ngày 26/8/2026 như sau:

I. Các tàu kết thúc làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu:

2 Tàu Xuất khẩu:

3 Tàu Nội địa

- 3.1 **Hải nam 39** KV Con Ong **28372.96** Tấn Cấm 6A.14- Điện Vĩnh tân 2
Thời gian tàu mở máng: 23h30 Ngày 16/8/2026
Thời gian tàu kết thúc làm hàng: 01h30 Ngày 26/8/2026
Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do trời mưa. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.
Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng.

II. Các tàu đang làm hàng:

1 Tàu Nhập khẩu

- 1.1 **Tàu MV WOOLLOOMOOLOO (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 5830 ngày 19/8/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 18/8/2026 Tổng số: **20 000** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Úc Số lượng: **20 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày trong đk thời tiết tốt, tính cả ngày lễ và CN
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày
Thời gian tàu mở máng: 19h10 Ngày 18/8/2026
Thời gian tàu kết thúc dỡ hàng: Ngày 26/8/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sả lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCỒ	14 100	Than cám	14 100	14 100			
2	Cty Kho vận Cẩm phả	5 800	Than cám	5 800	5 800			
	Tổng cộng:	19 900		19 900	19 900			

Tàu dỡ hàng bằng cầu nổi do bên bán thu xếp .

Tàu đang nghiệm thu số lượng.

- 1.2 **Tàu MV COMMON SPIRIT (SLT- CLM)** KV Hòn nét TBGT số : 5705 ngày 13/8/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 21/8/2026 Tổng số: **14 906** Tấn
- Loại than: Than xuất xứ từ Nam phi Số lượng: **14 906** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: 7 000 tấn/ngày trong đk thời tiết tốt, tính cả ngày lễ và CN
Phạt dỡ hàng chậm : 15 000 USD/ ngày. Không áp dụng thưởng.
Thời gian tàu mở máng: 12h50 Ngày 25/8/2026

Thời gian tàu kết thúc dỡ hàng:

Ngày 31/8/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Dỡ xuống sà lan	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Công ty TTCÔ	5 000	Than cám	5 000	5 000			
2	Cty Kho vận Cẩm phả	9 906	Than cám				9 906	
	Tổng cộng:	14 906		5 000	5 000		9 906	

Tàu dỡ hàng bằng cầu tàu .

Công ty TTCÔ bố trí đủ phương tiện: QNLTĐ 04 xong.

Công ty KVCP chưa bố trí phương tiện:

2 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Xuất khẩu

3 Tàu Xuất tiêu thụ: Tàu Nội địa

3.1 **Việt thuận star** KV Con Ong **41 250** Tấn Cám 6A.14- Điện Vĩnh tân 2

Thời gian tàu mở máng: 14h Ngày 18/8/2026

Thời gian DK tàu kết thúc làm hàng: Ngày 31/8/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	11 250	Cám 6A.14	9 290	5 500	3 790	1 960	
2	Công ty CPXNK	20 000	Cám 6A.14	15 240	5 940	9 300	4 760	
3	Công ty CPKDTCP	10 000	Cám 6A.14				10 000	
	Tổng cộng:	41 250		24 530	11 440	13 090	16 720	

Nhận xét: Tiến độ xếp hàng chậm do trời mưa. Tàu xếp hàng bằng cầu tàu.

Đơn vị bốc xếp: Công ty TNHH VTB Bạch đằng.

Công ty KVCP bố trí đủ phương tiện: VTTĐ 02 xong, Sơn hải 07, ĐB 12 đang bốc, CÔ 16 rót dở, CÔ 05 chờ bốc .

Cty CPXNK bố trí đủ phương tiện: CP 22 xong, CÔ 16 xong, Vinacomin TĐ 056-05, CP 20 vướng chất lượng chờ xử lý, HP 5970 trưa nay cm.

Công ty CPKDTCP bố trí đủ phương tiện: VTTĐ 15 rót dở, CÔ 18 chưa rót , VTTĐ 05 chưa rót .

3.2 **Việt thuận 235-02** KV Cảng chính **25 100** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

Thời gian tàu cập cầu: 04h Ngày 21/8/2026

Thời gian DK tàu rời cầu: Ngày 26/8/2026

TT	Đơn vị giao than	Chỉ tiêu	Loại than	Cập mạn	Bốc lên tàu	Còn cập mạn	Còn thiếu	Ghi chú
1	Cty Kho vận Cẩm phả	25 100	Cám 6A.1		10 107		14 993	Rót trong cầu
	Tổng cộng:	25 100			10 107		14 993	

Nhận xét: Tiến độ rót hàng chậm do trời mưa .

III. Kế hoạch rót than ngày:

1 **Trường nguyên sky** KV Con Ong **26 300** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

2 **Quang vinh Diamond** KV Con Ong **23 000** Tấn Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

IV. Các tàu đến Cảng:

1 Các tàu Nhập khẩu:

2 Các tàu Xuất khẩu:

V Các tàu dự kiến:

1 Các tàu Nhập khẩu:

- 1.1 **Tàu VIỆT THUẬN 26-03(NT- Cty CPKDTMB)** TBGT số : 5917 ngày 21/8/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 27/8/2026 Tổng số: **5 400** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **5 400** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Phạt dỡ hàng chậm : Không
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty TTCÔ 5 400 Tấn
- 1.2 **Tàu VIỆT THUẬN 26-02(NT- Cty CPKDTMB)** TBGT số : 5919 ngày 21/8/2026
Thời gian đến Cảng CPhả: Ngày 28/8/2026 Tổng số: **5 000** Tấn
- Loại than: Than anthracite Lào Số lượng: **5 000** Tấn
Tốc độ dỡ hàng: CQD
Phạt dỡ hàng chậm : Không
Đơn vị tham gia nhận than:
Công ty TTCÔ 5 000 Tấn

2 Các tàu Xuất khẩu:

- 2.1 **Tàu MV HUI FENG HAI 16 (UT- CLM)** TBGT số : 5589 ngày 07/8/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/8/2026 Tổng số: **15 000** Tấn
- Loại than: Than cục 5B.2(S: 1,44-1,75%) Số lượng: **15 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: 4 000 tấn/ ngày (không bao gồm CN, ngày lễ trừ khi sử dụng)
Thưởng, Phạt : 4 000/8 000 USD/ ngày
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 15 000 Tấn Nam mẫu, Đá bạc
- 2.2 **Tàu MV LI FA 2 (ALEPH- TKV)** TBGT số : 5771 ngày 17/8/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/8/2026 Tổng số: **23 000** Tấn
- Loại than: Than cục 5B.2 Số lượng: **23 000** Tấn max
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Đá bạc 100% Tấn Vàng danh
- 2.3 **Tàu MV RICH OCEAN (MABIS- TKV)** TBGT số : 5887 ngày 21/8/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 26/8/2026 Tổng số: **3 000** Tấn
- Loại than: Cẩm 3B.1 Số lượng: **1 500** Tấn
Cẩm 3C.1 **1 500** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : không
Đơn vị tham gia giao than:
Công ty Kho vận Cẩm phả 100% Tấn TTCÔ
- 2.4 **Tàu MV JIAN RUI 7 (UT- CLM)** TBGT số : 5742 ngày 14/8/2026
Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 30/8/2026 Tổng số: **4 000** Tấn
- Loại than: Than cục 4A.3 Số lượng: **4 000** Tấn
Tốc độ bốc rót: CQD
Thưởng, Phạt : không
Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

Vàng Danh

2.5 Tàu MV HAI FENG (UT- CLM)

Thời gian DK đến Cảng CPhả: Ngày 30/8/2026

- Loại than: Than cục 4B.3

TBGT số : 5743 ngày 14/8/2026

Tổng số: **5 000 Tấn**

Số lượng: **5 000 Tấn**

Tốc độ bốc rót: CQD

Thưởng, Phạt : không

Đơn vị tham gia giao than:

Công ty Kho vận Đá bạc

100% Tấn

3 Các phương tiện nội địa hồ lớn:

3.1 Các phương tiện kết thúc làm hàng:

3.2 Các phương tiện đang làm hàng:

1 Thanh bình 68

3 268 Tấn

Cám 5A.1- Nhôm LĐ

1 502 Tấn

Cám 5A.1- Nhôm Đắc nông

3.3 Các phương tiện nội địa hồ lớn chờ rót hàng:

*** Các phương tiện nội địa hồ lớn đến Cảng CP:**

1 Golden star

23 600 Tấn

Cám 6A.1- Điện Vĩnh tân 1

*** Các phương tiện nội địa hồ lớn DK đến Cảng CP:**

1 Việt thuận 235- 01

23 000 Tấn

Cám 5A.10- Điện Vũng áng

2 Hải nam 79

27 500 Tấn

Cám 6A.10- Điện Vĩnh tân 2

3 Vinacomin 30- 01

26 200 Tấn

Cám 6A.14- Điện Duyên hải

Nơi nhận:

- Đ/c Tổng Giám Đốc- TKV;
- Đ/c Giám Đốc TTDH tại Quảng Ninh;
- Ban Kinh doanh than;
- Ban Sản xuất than;
- Phòng xuất than - C.ty V-Coalimex.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY

